

**HIỆP ĐỊNH**  
**GIỮA**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ**  
**CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA CA-DẮC-XTAN**  
**VỀ VIỆC**  
**MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU PHỔ THÔNG**

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ca-dắc-xtan, sau đây gọi chung là “các Bên” hoặc gọi riêng là “mỗi Bên”,

Với mong muốn thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước,

Tính đến Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ca-dắc-xtan về việc đi lại của công dân hai nước, ký tại Astana vào ngày 15 tháng 9 năm 2009,

Nhằm mục đích tạo thuận lợi cho việc nhập cảnh của công dân hai nước vào lãnh thổ của nhau,

Đã thỏa thuận như sau:

**Điều 1**

1. Công dân của một nước mang hộ chiếu phổ thông còn giá trị ít nhất 06 (sáu) tháng được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú trên lãnh thổ của nước kia trong thời gian không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhập cảnh, với điều kiện tổng số ngày cư trú không vượt quá 90 (chín mươi) ngày trong mỗi giai đoạn 180 (một trăm tám mươi) ngày.

2. Những người nêu tại Khoản 1 của Điều này có ý định cư trú trên 30 (ba mươi) ngày tại nước kia phải có thị thực phù hợp với pháp luật và quy định của nước đó.

## **Điều 2**

Những người nêu tại Điều 1 của Hiệp định này chỉ được nhập cảnh, xuất cảnh hoặc quá cảnh qua lãnh thổ của nước kia qua các cửa khẩu quốc tế và phải tuân thủ pháp luật và quy định của nước đó liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh và quá cảnh của nước kia.

## **Điều 3**

Những người nêu tại Điều 1 của Hiệp định này có nghĩa vụ phải tuân thủ pháp luật và quy định của nước sở tại trong suốt thời gian cư trú trên lãnh thổ của nước đó.

## **Điều 4**

Mỗi Bên có quyền từ chối cho nhập cảnh, rút ngắn thời hạn cư trú hoặc chấm dứt cư trú trên lãnh thổ mình đối với công dân của Bên kia bị coi là không được hoan nghênh, phù hợp với pháp luật và quy định của sở tại.

## **Điều 5**

Thông qua đường ngoại giao, cơ quan có thẩm quyền của các Bên thông tin cho nhau về những thay đổi liên quan đến pháp luật và quy định liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh và cư trú của người nước ngoài một cách sớm nhất.

## **Điều 6**

Trường hợp những người nêu tại Điều 1 Hiệp định này bị mất hoặc bị hỏng hộ chiếu trong thời gian cư trú trên lãnh thổ của Bên kia, họ phải rời khỏi lãnh thổ của Bên còn lại bằng giấy tờ đi lại mới do cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước người đó mang quốc tịch cấp.

Các cá nhân liên quan được yêu cầu phải hoàn thành các thủ tục cần thiết để xuất cảnh, phù hợp với quy định của nước sở tại.

## **Điều 7**

Trường hợp những người nêu tại Điều 1 Hiệp định này không thể rời lãnh thổ của Bên kia trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhập cảnh vì lý do bất khả kháng thì họ phải làm thủ tục gia hạn cư trú phù hợp với pháp luật và quy định của nước sở tại.

## **Điều 8**

1. Các Bên sẽ trao cho nhau qua đường ngoại giao các mẫu hộ chiếu phổ thông và giấy tờ đi lại nêu tại Điều 6 Hiệp định này không muộn hơn 30 (ba mươi) ngày sau ngày Hiệp định được ký kết.

2. Trong trường hợp ban hành các mẫu hộ chiếu phổ thông và giấy tờ đi lại mới hoặc có thay đổi đối với các mẫu hiện hành, các Bên sẽ ngay lập tức thông tin cho nhau và gửi mẫu hộ chiếu và giấy tờ đi lại đó qua đường ngoại giao, cũng như các thông tin liên quan đến việc áp dụng, không muộn hơn 30 (ba mươi) ngày trước khi chính thức ban hành hay thay đổi các mẫu này.

## **Điều 9**

1. Mỗi Bên có quyền tạm đình chỉ một phần hoặc toàn bộ hiệu lực của Hiệp định để bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ sức khỏe cộng đồng, thông qua thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại qua đường ngoại giao. Trong trường hợp này, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực 48 (bốn mươi tám) giờ kể từ khi nhập được thông báo, hoặc sớm nhất có thể trong trường hợp khẩn cấp. Các Bên sẽ thống nhất ngày Hiệp định sẽ có hiệu lực trở lại tạm thời, một phần hoặc toàn bộ thông qua đường ngoại giao.

2. Việc đình chỉ Hiệp định phù hợp với Khoản 1 Điều này không ảnh hưởng đến quyền của các cá nhân nêu tại Điều 1 của Hiệp định đang cư trú trên lãnh thổ của Bên đình chỉ Hiệp định.

## **Điều 10**

Bất cứ khác biệt hoặc tranh chấp nảy sinh trong quá trình giải thích và áp dụng các điều khoản của Hiệp định sẽ được giải quyết thông qua tham vấn và đàm phán giữa các Bên.

## Điều 11

Bằng đồng thuận, hai Bên có thể sửa đổi hoặc bổ sung Hiệp định này bằng các Nghị định thư bổ sung. Các Nghị định thư này sẽ là một phần không tách rời của Hiệp định.

## Điều 12

1. Hiệp định này được ký kết có giá trị vô thời hạn và có hiệu lực 30 (ba mươi) ngày sau ngày nhận được thông báo cuối cùng của các Bên qua đường ngoại giao khẳng định việc đã hoàn tất thủ tục nội bộ cần thiết để Hiệp định có hiệu lực.

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt Hiệp định bằng thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản qua đường ngoại giao. Trong trường hợp này, Hiệp định sẽ chấm dứt hiệu lực 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Bên còn lại nhận được thông báo đó.

Làm tại Hà Nội vào ngày 21/8/2023 thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Ca-dắc-xtan và tiếng Anh, các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có khác biệt, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ  
NƯỚC CỘNG HÒA CA-DẮC-XTAN



Ông Bùi Thanh Sơn  
Bộ trưởng Ngoại giao



Ông Murat Nurtleu  
Phó Thủ tướng  
Bộ trưởng Ngoại giao